

ĐỀ THI HỌC KÌ II – ĐỀ SỐ 2**MÔN: KHTN – LỚP 8****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì II của chương trình sách giáo khoa Khoa học tự nhiên
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Khoa học tự nhiên
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Khoa học tự nhiên

Phần 1. Trắc nghiệm**Câu 1:** Sơ đồ mạch điện là:

- A. Ảnh chụp mạch điện thật
- B. Hình vẽ biểu diễn mạch điện bằng các kí hiệu của các bộ phận mạch điện
- C. Hình vẽ mạch điện thật đúng như kích thước của nó
- D. Hình vẽ mạch điện thật nhưng với kích thước được thu nhỏ

Câu 2: Kí hiệu các bộ phận trong mạch điện mang ý nghĩa:

- A. Làm đơn giản các mạch điện khi cần thiết
- B. Đơn giản sơ đồ của các vật dẫn, các linh kiện
- C. Là các quy ước, không mang ý nghĩa gì
- D. Làm cho sơ đồ mạch điện đơn giản hơn so với thực tế

Câu 3: Khi có dòng điện chạy qua một bóng đèn dây tóc, phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Bóng đèn chỉ nóng lên .
- B. Bóng đèn chỉ phát sáng.
- C. Bóng đèn vừa phát sáng, vừa nóng lên.
- D. Bóng đèn phát sáng nhưng không nóng lên.

Câu 4: Vì sao dòng điện có tác dụng nhiệt?

- A. Vì dòng điện có khả năng làm sáng bóng đèn bút thử điện.
- B. Vì dòng điện có khả năng làm tê liệt thần kinh.

- C. Vì dòng điện có khả năng làm nóng vật dẫn điện.
- D. Vì dòng điện có khả năng làm quay kim nam châm.

Câu 5: Dòng điện có tác dụng phát sáng khi chạy qua dụng cụ nào dưới đây, khi chúng hoạt động bình thường?

- A. Máy bơm nước chạy điện
- B. Công tắc
- C. Dây dẫn điện ở gia đình
- D. Đèn báo của tivi

Câu 6: Bóng đèn nào sau đây khi phát sáng là do dòng điện chạy qua chất khí?

- A. Bóng đèn đui ngạnh
- B. Đèn điốt phát quang
- C. Bóng đèn xe gắn máy
- D. Bóng đèn pin

Câu 7: Cường độ dòng điện được kí hiệu là

- A. V
- B. A
- C. U
- D. I

Câu 8: Ampe kế là dụng cụ để đo:

- A. cường độ dòng điện
- B. hiệu điện thế
- C. công suất điện
- D. điện trở

Câu 9: Chọn câu trả lời sai: Vôn kế là dụng cụ để đo

- A. hiệu điện thế giữa hai cực nguồn điện.
- B. hiệu điện thế giữa hai đầu bóng đèn.
- C. hiệu điện thế giữa hai điểm của một đoạn mạch.
- D. hiệu điện thế của cực dương nguồn điện hay của một điểm nào đó trên mạch điện.

Câu 10: Chọn câu trả lời đúng: Đo hiệu điện thế giữa hai cực của nguồn điện khi mạch điện hở.

- A.** Mắc von kế song song với 2 cực của nguồn điện. Cực dương của von kế nối với cực dương, cực âm nối với cực âm của nguồn điện
- B.** Mắc von kế song song với 2 cực của nguồn điện. Cực dương của von kế nối với cực âm, cực âm nối với cực dương của nguồn điện.
- C.** Mắc von kế nối tiếp với 2 cực của nguồn điện. Cực dương của von kế nối với cực dương, cực âm nối với cực âm của nguồn điện.
- D.** Mắc von kế nối tiếp với 2 cực của nguồn điện. Cực dương của von kế nối với cực âm, cực âm nối với cực dương của nguồn điện.

Câu 11: Bạch cầu được phân chia thành mấy loại chính?

- A.** 4 loại.
- B.** 5 loại.
- C.** 3 loại.
- D.** 6 loại

Câu 12: Viễn thị có thể phát sinh do nguyên nhân nào dưới đây ?

1. Do cầu mắt quá dài
2. Do cầu mắt ngắn
3. Do thể thủy tinh bị lão hóa
4. Do thường xuyên nhìn vật với khoảng cách quá gần

- A.** 1, 2, 3 4
- B.** 2, 4
- C.** 1, 3
- D.** 2, 3

Câu 13: Khi đo thân nhiệt, ta nên đo ở đâu để có kết quả chính xác nhất?

- A.** Tai.
- B.** Miệng.
- C.** Hậu môn.
- D.** Nách

Câu 14: Loại khí nào dưới đây thường gây viêm, sưng lớp niêm mạc, cản trở trao đổi khí và có thể gây chết người khi dùng với liều cao ?

- A.** N_2

B. O₂

C. H₂

D. NO₂

Câu 15: ADH sẽ tác động trực tiếp đến cơ quan nào dưới đây ?

A. Gan.

B. Tim.

C. Thận.

D. Phổi.

Câu 16: Môi trường sống là nơi sinh sống của sinh vật, bao gồm tất cả các nhân tố sinh thái

A. Vô sinh và hữu sinh ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của sinh vật

B. Hữu sinh ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của sinh vật

C. Vô sinh và hữu sinh ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến đời sống của sinh vật

D. Hữu sinh ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến đời sống của sinh vật

Câu 17: Thành phần chiếm 45% thể tích của máu là?

A. Huyết tương.

B. Các tế bào máu.

C. Hồng cầu.

D. Bạch cầu

Câu 18: Tuyến nội tiết nào có khối lượng lớn nhất trong cơ thể người ?

A. Tuyến giáp.

B. Tuyến tụy.

C. Tuyến yên.

D. Tuyến trên thận

Câu 19: Quần thể là

A. tập hợp những cá thể cùng loài, giống nhau về hình thái, cấu tạo; có thể giao phối tự do với nhau.

B. tập hợp những cá thể khác loài nhưng có cùng khu phân bố.

C. tập hợp những cá thể cùng loài, có mật độ, thành phần kiểu gen đặc trưng.

D. tập hợp những cá thể cùng loài, sống trong một ổ sinh thái, tại một thời điểm nhất định.

Câu 20: Lượng khí cặn nằm trong phổi người bình thường có thể tích khoảng bao nhiêu?

- A. 500 – 700 ml.
- B. 1200 – 1500 ml.
- C. 800 – 1000 ml.
- D. 1000 – 1200 ml.

Phần 2. Tự luận

Câu 1: Một bàn gỗ và một bàn nhôm có cùng nhiệt độ. Khi sờ tay vào mặt bàn ta cảm thấy mặt bàn nhôm lạnh hơn mặt bàn gỗ. Tại sao?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2: Hãy đề xuất sáu cách phòng chống bệnh viêm tai giữa, ù tai để bảo vệ bản thân và gia đình.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....